TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HSST
Ngày: 12 - 11 -2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH YÊN BÁI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Lương Văn Sanh; Ông Nguyễn Đức Hải

- Thư ký phiên tòa: ông Lý A Dà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Yên Bái.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa*:** ông Giàng A Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-HS ngày 01/11/2021, đối với bị cáo:

Sùng Thị M Tên gọi khác: Không, sinh năm 1986; tại huyện M, tỉnh Yên Bái; nơi ĐKHKTT và nơi cư trú hiện nay: Bản L, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông S Trừ S - SN: 1959 và bà Lý Thị C - SN: 1962; có chồng là Cứ A L - sinh năm 1984 và 02 con, tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2021, đến ngày 02/8/2021 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp "Bảo lĩnh" tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* ông Nguyễn Đức D, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:Giàng A S, sinh năm 1974, trú tại bản Dào Xa, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái, Vắng mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Mông:* ông Lý A H, trú tại: Bản M, xã P, huyện M, tỉnh Yên Bái, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/5/2021, tại khu vực bản L, xã L, Sùng Thị M gặp và mua được của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không quen biết 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng, buộc thắt nút một đầu với giá 6.000.000 đ. Sùng Thị M mang gói Heroine đã mua được về nhà cất giấu trong một chiếc túi treo ở cột nhà gần giường ngủ.

Đến khoảng 20 giờ ngày 26/6/2021, Sùng Thị M đang ở nhà thì Giàng A S trú tại bản D, xã L đến hỏi mua ma túy sử dụng và đưa 100.000 đồng cho Sùng Thị M, M nhận tiền rồi đi về phía giường ngủ lấy từ trong chiếc túi treo ở cột nhà gần giường ngủ 01 gói nhỏ Heroine đã chia ra từ trước đó đưa cho Giàng A S và nói bán với giá 40.000 đồng, đồng thời M trả lại cho S 60.000 đ. Sau khi bán Heroine cho S xong, M đi ra ngoài nhà rửa chân tay, còn S ở trong gian nhà bếp lợi dụng M không có mặt đã lấy gói Heroine vừa mua được ra sử dụng hết. Khoảng 20 giờ 30 phút, Tổ công tác Công an xã L làm nhiệm vụ tại bản L, xã L, huyện M tiến hành kiểm tra phát hiện trong nhà có Sùng Thị M và Giàng A S, sinh năm 1974, trú tại bản D, xã L, huyện M. Tổ công tác yêu cầu hai người này có đồ vật, tài sản gì liên quan đến vi phạm pháp luật thì tự giác giao nộp, Sùng Thị M tự giao nộp: 01 gói bằng mảnh nilon màu hồng buộc thắt nút một đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng;tiền có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 3.098.000 đồng và khai nhận gói có chứa chất bột nén màu trắng giao nộp cho cơ quan Công an là ma túy của bản thân mua về để bán kiếm lời và đã bán 01 gói Heroine với giá 40.000 đồng cho Giàng A S, trong số tiền đã giao nộp trên có 40.000 đồng là tiền bán ma túy cho S.

Giàng A S tự giao nộp tiền có chữ Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam 60.000 đồng và khai nhận vừa mua được 01 gói Heroine với giá 40.000 đồng của Sùng Thị M nhưng đã sử dụng hết.

Ngày 27/6/2021, Cơ quan CSĐT- Công an huyện M tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với Sùng Thị M về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy". Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Bản Kết luận giám định số 381/GĐMT ngày 04/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Sùng Thị M có khối lượng là 9,55 gam. 0,25 gam trích từ 9,55 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine

Tại Cáo trạng số 33/CT-VKS-MCC ngày 21/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Sùng Thị M về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên toàn bộ quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ tám năm đến chín năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là toàn bộ số ma túy sau khi giám định.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa: nhất trí với tội danh và điều luật truy tố. Đề nghị Tòa án xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải, nhất thời phạm tội, là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, không được đi học, không biết chữ, cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s,t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 7 đến 8 năm tù. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Mễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật, không áp dụng hình phạt bổ sung;

Bị cáo không có ý kiến bổ sung lời bào chữa, không tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi mình đã thực hiện, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện ngày 26/6/2021 tại nhà ở thuộc bản L, xã L,

huyện M, Sùng Thị M đã tàng trữ 9,55g(Chín phẩy năm năm gam) ma túy; loại Hereine, mục đích để bán và thực tế đã bán cho Giàng A S 40.000đ. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách kiểm soát các chất ma tuý của Nhà Nước và làm gia tăng tình trạng nghiện chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán các chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội:" Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i Khoản 2 Điều 251của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được đi học, không biết chữ, sinh ra và lớn lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức xã hội và pháp luật có phần hạn chế, bị cáo không có tiền án, tiền sự nên xác định là người có nhân thân tốt. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, trong quá trình giải quyết vụ án đã tự giác giao nộp toàn bộ vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, thể hiện tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội. Về hình phạt bổ xung, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ trong vụ án:

- Vật chứng là số ma túy thu giữ được sau khi giám định, hiện đang được niêm phong trong 01 phong bì do phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, nilon gói, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 3.098.000đ trong đó có 40.000đ là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, số còn lại 3.058.000đ là tiền không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 60.000đ thu giữ của Giàng A S không liên quan đến vụ án cần trả lại Giàng A S.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo , quá trình điều tra bị cáo không biết tên, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng. Do đó, cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác Mnh, làm rõ.

Đối với Giàng A S là người nghiện ma túy. Do đó cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo được Mễn án phí hình sự sơ thẩm do là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

[7] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Sùng Thị M phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy

- Xử phạt bị cáo Sùng Thị M **08 (Tám) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án, được khấu trừ 01 tháng 06 ngày đã tạm giam.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu huỷ:

- 9,55 gam là ma túy, loại Heroine, đã trích 0,25 gam để làm mẫu giám định. Khối lượng Heroine còn lại là 9,3 gam,được cho vào một túi nilon màu trắng và được niêm phong vào một phong bì thư doPhòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Sùng Thị M - SN: 1986 tại bản L, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái ngày 26/6/2021 (sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia mở niêm phong.

- 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, nilon gói.

* Tịch thu sung quỹ Nhà Nước : 40.000đ của Sùng Thị M .

* Trả lại bị cáo: 3.058.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi tám nghìn đồng).

* Trả lại Giàng A S 60.000đ.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, Mễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Mễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng Thị M .

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND, CA (2),THA huyện MCC;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu: TA, HS (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Hùng